

THE MORNING NEWS
BẢN TIN SÁNG 14/03/2023

**RỦI RO GIẢM ĐIỂM VẪN CÒN
HIỆN HỮU**

Quốc tế

- Phố Wall có phiên biến động trái chiều trong phiên giao dịch đầu tuần. Chỉ số Dow Jones giảm 90,50 điểm (-0,28%), chỉ số NASDAQ tăng 49,96 điểm (+0,45%) và chỉ số S&P 500 giảm 5,83 điểm (-0,15%). Cổ phiếu của hầu hết các nhóm ngành đều tiếp tục xu hướng giảm điểm cùng xu hướng chung của thị trường, đặc biệt là nhóm ngành ngân hàng khi chịu ảnh hưởng tiêu cực từ vụ phá sản của ngân hàng SVB.
- Chứng khoán châu Âu có diễn giảm điểm trong ngày giao dịch đầu tuần. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 199,72 điểm (-2,58%), CAC 40 (Pháp) giảm 209,17 điểm (-2,90%). Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á có diễn biến giảm điểm trong phiên giao dịch.
- Giá dầu WTI và Brent giảm lần lượt là 2,45% và 2,43% trong phiên giao dịch cuối đầu tuần. Bên cạnh đó giá một số vật liệu cơ bản như vàng, bạc, lúa mì tăng điểm.
- Canada tuyên bố đã cấm nhập khẩu tất cả sản phẩm Nhôm và Thép của Nga nhằm ngăn cản việc tài trợ cho cuộc chiến của Nga ở Ukraine.
- Các doanh nghiệp Trung Quốc được Chính phủ Lào 30 nghìn hecta để trồng sầu riêng tại Lào.

Trong nước

- Vnindex có phiên giao dịch giảm điểm trong phiên giao dịch đầu tuần khi chịu ảnh hưởng từ những thông tin không tích cực từ thị trường chứng khoán thế giới, bên cạnh đó chỉ số cũng chạm ngưỡng kháng cự của đường MA 50 trong phiên sau đó giảm nhẹ, thanh khoản được cải thiện so với phiên trước đó nhờ sự mua rông với giá trị lớn của nhà đầu tư nước ngoài. Kết thúc phiên, Vnindex giảm 0,2 điểm, đóng cửa tại 1.052,80 điểm, giá trị giao dịch tăng so với phiên trước đó.
- Hầu hết các nhóm ngành đều biến động so với phiên trước đó, cổ phiếu một số nhóm ngành giảm điểm gây chú ý trong phiên giao dịch như công nghệ, dịch vụ tiêu dùng. Trong đó, nhiều mã ghi nhận sự chú ý của nhà đầu tư như FPT, ELC, LMH.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua rông với giá trị hơn 841,47 tỷ, tập trung mua các cổ phiếu như HPG, SSI, VHM. Bên cạnh đó, tự doanh tham gia mua rông với 123,26 tỷ đồng.
- Tính đến giữa tháng 2/2023, xuất khẩu cá tra Việt Nam sang thị trường Brazil đạt giá trị 10,5 triệu USD, giảm 51% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Ngân hàng Nhà nước thanh tra đột xuất 11 ngân hàng về đầu tư trái phiếu doanh nghiệp.

TIN TỨC ĐẦU NGÀY

Doanh nghiệp

-  HAI: CTCP Nông dược HAI triệu tập ĐHĐCĐ bất thường, miễn nhiệm thành viên HĐQT bà Bùi Hải Huyền và Nguyễn Bình Phương.
-  HVN: Tổng Công ty Hàng không Việt Nam tăng cường các chuyến bay đến Ấn Độ ở mức 30%.
-  VHC: Doanh thu tháng 2/2023 của CTCP Vĩnh Hoàn giảm 29% so với cùng kỳ, ở mức 758 tỷ đồng .
-  VOS: CTCP Vận tải biển Việt Nam sắp được cấp margin 140 triệu cổ phiếu VOS.
-  HAG: CTCP Hoàng Anh Gia Lai đạt hơn 108 tỷ lợi nhuận sau thuế trong tháng 2/2023.
-  VIG: Chứng khoán VICS công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ năm 2023 với kế hoạch lợi nhuận gấp 19 lần năm ngoái, lợi nhuận trước thuế 50 tỷ đồng.
-  BSR: Công ty TNHH Lọc hóa dầu Bình Sơn đẩy mạnh hợp tác với lọc hóa dầu Nghi Sơn.
-  MSN: Masan thu về 38 tỷ đồng lợi nhuận từ Phúc Long sau khi bỏ ra hơn 270 triệu USD để thu tóm.
-  HBC: Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình làm tổng thầu dự án nhà ở xã hội gần 5000 tỷ đồng của Thái – Holding tại Hải Phòng.
-  POW: Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam sản xuất 1.382 triệu kWh điện trong tháng 3/2023.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	14/03/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.052,80	-0,02%	2,49%	1,36%	4,54%
HNX30 INDEX	363,52	-1,19%	0,75%	4,68%	9,80%
VN30 INDEX	1.050,07	0,27%	3,53%	1,46%	4,46%
S&P 500	3.855,76	-0,15%	-4,76%	-6,78%	0,42%
Dow Jones	31.819,14	-0,28%	-4,82%	-6,66%	-4,01%
Nasdaq	11.188,84	0,45%	-4,17%	-6,45%	6,90%
Shanghai Composite	3.268,70	1,20%	-1,61%	-0,75%	5,81%
Nikkei 225	27.178,17	-2,35%	-4,00%	-1,54%	4,15%
Thailand SET	1.573,07	-1,66%	-2,10%	-4,82%	-5,73%
Malaysia	1.421,83	-0,79%	-2,53%	-4,19%	-4,93%
Philippine	6.544,45	-0,69%	-1,90%	-3,63%	-0,33%
Indonesia JCI	6.786,96	0,32%	-0,29%	-2,23%	-0,93%
FTSE 100	7.548,63	-2,58%	-4,81%	-5,09%	1,30%
DAX	14.959,47	-3,04%	-4,43%	-2,74%	7,44%
CAC 40	7.011,50	-2,90%	-4,91%	-2,80%	8,31%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
LEC	5.68	3.000	6,97%
VFC	35.90	300	6,85%
SVI	54.70	400	6,84%
HQC	3.63	21.514.800	6,76%
SFC	16.75	1.000	6,69%
TIX	35.00	100	6,54%
TPC	7.75	200	6,02%
VPB	19.40	41.362.700	6,01%
HTL	18.75	100	5,63%
HVH	5.67	378.900	5,00%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
GDT	30.25	111.700	-6,92%
HAS	7.14	100	-6,91%
HOT	25.75	1.000	-6,87%
DAT	9.50	100	-6,86%
SC5	25.15	1.100	-6,85%
LAF	14.35	400	-6,82%
HVN	13.00	2.432.200	-6,81%
PAC	28.95	4.600	-6,61%
TCR	3.42	21.700	-6,56%
PIT	4.22	6.700	-6,22%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
NTH	53.90	2.300	10,00%
SPI	2.20	151.300	10,00%
SAF	60.50	100	10,00%
SHE	10.00	300	9,89%
NBW	26.70	800	8,98%
LM7	2.50	400	8,70%
GDW	29.40	900	8,49%
CX8	6.10	200	7,02%
KSQ	1.80	62.700	5,88%
DTK	9.50	1.600	5,56%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
CTC	1.80	261.300	-10,00%
KHS	15.30	100	-10,00%
HAT	24.60	100	-9,89%
TMB	22.90	11.600	-9,84%
MEL	6.50	4.200	-9,72%
TTL	9.60	100	-9,43%
BKC	7.90	200	-9,20%
TFC	6.00	600	-9,09%
X20	7.10	4.400	-8,97%
KDM	9.10	269.200	-8,08%

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	HPG	98.209	STB	53.243
2	SSI	89.378	E1VFN30	19.389
3	VHM	87.531	NLG	18.577
4	POW	82.351	FUESSVFL	17.934
5	HSG	70.781	HCM	8.443
6	VRE	66.956	LCG	6.541
7	VNM	60.218	DPM	4.712
8	MSN	54.638	VCB	4.557
9	HDB	32.808	HHV	4.440
10	VND	31.945	IJC	4.132

HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	TNG	14.208	SHS	6.860
2	IDC	11.911	PLC	1.240
3	PVS	2.691	PVG	79
4	CIA	590	NDN	78
5	PVI	559	NVB	77
6	VCS	138	IDJ	64
7	DP3	52	PTI	63
8	NRC	39	IVS	54
9	GDW	20	TC6	49
10	DDG	17	PSC	46

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	14/03/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	74,80	-2,45%	-3,82%	-5,62%	-7,03%
Oil Brent	USD/bbl.	80,77	-2,43%	-3,16%	-5,75%	-6,11%
Thép thanh	CNY/MT	4.351,00	0,53%	3,47%	9,46%	7,29%
Nhôm	USD/MT	2.283,00	0,84%	-1,43%	-3,06%	-1,85%
Đồng	USd/lb.	405,35	0,57%	1,65%	-1,23%	5,92%
Than	USD/MT	182,90	-1,27%	0,63%	-17,24%	-54,74%
Đường	USd/lb.	20,80	-1,70%	-0,34%	5,69%	11,11%
Ngô	USd/bu.	624,50	0,04%	-2,80%	-8,54%	-8,03%
Gas	USD/MMBtu	2,61	7,24%	-2,23%	2,34%	-41,30%
Sữa	USD/cwt	17,78	0,40%	0,00%	-0,89%	-13,14%
Vàng	USD/t oz.	1.916,50	2,64%	5,28%	2,72%	4,01%
Bạc	USD/t oz.	21,92	6,91%	8,40%	-0,75%	-9,55%
Lúa Mỳ	USd/bu.	684,50	0,77%	-1,43%	-13,65%	-13,87%
Thịt lợn	USd/lb.	86,23	-1,40%	3,29%	13,72%	-1,68%
Thép cuộn HRC	CNY/MT	4.519,00	0,56%	2,19%	7,88%	8,97%

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!